

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG XANH VINA GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG XANH VINA GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINA GROUP ENVIRONMENT JONT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINA GROUP JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2400842893

3. Ngày thành lập: 06/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thanh Hùng, Xã Trù Hựu, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0912779597

Fax:

Email: thangknm@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây xát và sản xuất bột thô	1061
2.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
3.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8.	Sản xuất rượu vang	1102
9.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
10.	Thu gom rác thải độc hại	3812
11.	Tái chế phế liệu	3830
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
14.	Xây dựng công trình công ích	4220
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
16.	Phá dỡ	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
26.	Bán buôn tổng hợp	4690
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
32.	Trồng cây hàng năm khác	0119
33.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
34.	Bán buôn gạo	4631
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
41.	Trồng cây ăn quả	0121
42.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
43.	Trồng cây lâu năm khác	0129
44.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
45.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
46.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
47.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
48.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
49.	Chăn nuôi lợn	0145
50.	Chăn nuôi gia cầm	0146
51.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
52.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
53.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
54.	Sản xuất giống thủy sản	0323
55.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
56.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
57.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

58.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
59.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
60.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
61.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
62.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
63.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
64.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
65.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
66.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
67.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế nội, ngoại thất	7110
68.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
69.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
70.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
71.	Chăn nuôi khác	0149
72.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
73.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
74.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
75.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
76.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210(Chính)
77.	Khai thác gỗ	0221
78.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUỐC THẮNG	KP Bình Đức 2, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.500	1.250.000.000	25,000	281155084	
			Tổng số	12.500	1.250.000.000	25,000		

2	VIÊN THỊ SÁU	Thôn Biêng, Xã Nam Dương, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	20,000	121445228	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THỊ LƯỢT	Thôn Thanh Hùng, Xã Trù Hựu, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	750.000.000	15,000	120237315	
			Tổng số	7.500	750.000.000	15,000		
4	LÊ VĂN TÀI	Thôn Trại 3, Xã Quý Sơn, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	20,000	121167616	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	20,000		
5	NGUYỄN VĂN DUỆ	Thôn Thanh Hùng, Xã Trù Hựu, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	20,000	121274040	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUỐC THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 281155084

Ngày cấp: 21/04/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: KP Bình Đức 2, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: KP Bình Đức 2, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang